

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG.

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 294/2024/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Thị Hồng P, sinh năm: 2001; địa chỉ thường trú: ấp G, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ ông Nguyễn Văn C, số G, đường N, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Đặng Văn K, sinh năm: 2000; địa chỉ thường trú: ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; địa chỉ tạm trú: tổ D, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/9/2024, bà Thị Hồng P và ông Đặng Văn K đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà P và ông K yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà P và ông K không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà P và ông K thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Thị Hồng P và ông Đặng Văn K mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí ông K đã nộp và nộp thay bà P theo biên lai thu số 0003098 ngày 20/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Thị Hồng P và ông Đặng Văn K thuận tình ly hôn.

[1.2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà P và ông K không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thị Hồng P và ông Đặng Văn K thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Thị Hồng P và ông Đặng Văn K mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí ông K đã nộp và nộp thay bà P theo biên lai thu số 0003098 ngày 20/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (GCNKH số 26 ngày 22/4/2021).
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ái Ngân

